

Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên ngành Sư phạm Văn Trường Đại học Hải Phòng

Đoàn Thị Phương

ThS. Trường Đại học Hải Phòng

Received: 19/1/2024; Accepted: 22/1/2024; Published: 25/1/2024

Abstract: *speaking skill is taught integrated with other skills: reading and listening skills. Of all skills, speaking skill is considered the most important and necessary to communicate between individuals. For this reason, the study aims at finding out the reality of English speaking skills practice, factors which affect the process of practice speaking of students majoring in Literature Education at Hai Phong University and suggesting some practical measures which students may apply to improve their speaking skills.*

Keywords: *Speaking skill, measures, reality*

1. Đặt vấn đề

Chương trình tiếng Anh dành cho sinh viên (SV) không chuyên trong các trường đại học nói chung, Trường Đại học Hải Phòng nói riêng đều hướng đến mục tiêu là sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên (SV) có thể sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp có hiệu quả trong cuộc sống thông qua bốn kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết nhằm đáp ứng nhu cầu giao tiếp cơ bản và trực tiếp trong các tình huống giao tiếp gần gũi và thường nhật. Như vậy, Nói là một trong những kỹ năng quan trọng cần được chú trọng và không ngừng nâng cao vì đây chính là phương tiện giao tiếp hiệu quả được sử dụng nhiều nhất trong cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên, kỹ năng này cũng được xem là một kỹ năng khó nhất trong quá trình học tiếng Anh của SV trong các trường cao đẳng, đại học. Nhiều SV không chuyên ngữ, đặc biệt là SV ngành Sư phạm Văn của Trường Đại học Hải Phòng cảm thấy khó khăn khi muốn diễn đạt hoàn chỉnh suy nghĩ, ý tưởng, cảm xúc của mình bằng tiếng Anh, thậm chí có những SV còn cảm thấy sợ khi phải giao tiếp bằng tiếng Anh với mọi người mặc dù đã được học tiếng Anh nhiều năm từ bậc học phổ thông.

Vì thế, để giúp cho SV có thể nâng cao năng lực nói và có thể sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp có hiệu quả, trong khuôn khổ bài viết này, tác giả sẽ đưa ra các yêu cầu của kỹ năng nói, một vài khó khăn SV gặp phải khi học nói, các yếu tố tác động đến kỹ năng nói và một số biện pháp giúp SV chuyên ngành Sư phạm Văn Trường ĐH Hải Phòng nâng cao năng lực nói tiếng Anh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các yêu cầu của kỹ năng nói

Theo Mazouzi (2013), các hoạt động nói của người học cần được thiết kế dựa trên hai yêu cầu cần thiết có vai trò quan trọng như nhau đó là khả năng nói lưu loát trong mọi hoàn cảnh và độ chính xác của lời nói. Đây chính là hai yếu tố quan trọng trong việc dạy học ngoại ngữ hướng đến việc phát triển năng lực giao tiếp của người học không ngừng được nâng cao.

Thornbury (2005) đã chỉ ra khả năng nói lưu loát là khả năng trình bày vấn đề một cách dễ hiểu để không làm gián đoạn trong quá trình giao tiếp. Theo Hedge (2000) thì nói lưu loát là khả năng trả lời các câu hỏi một cách chặt chẽ, mạch lạc thông qua việc biết kết hợp các từ và các cụm từ với nhau, phát âm rõ ràng, có sử dụng đúng trọng âm, đúng ngữ điệu khi nói.

Tính chính xác trong nói được thể hiện ở việc người nói sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp, đúng từ vựng, phát âm chính xác trong khi nói. Thornbury (2005) cũng đã chỉ rõ việc sử dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp trong khi nói đòi hỏi SV phải để ý đến độ dài, tính phức tạp của các câu nói và cấu trúc hoàn chỉnh của các mệnh đề. Để đạt được độ chính xác trong sử dụng từ vựng, SV phải biết lựa chọn các từ ngữ phù hợp với ngữ cảnh. Vì vậy việc sử dụng đúng từ ngữ hay thành ngữ sẽ tránh được sự hiểu lầm cho người nghe. Thornbury (2005) cũng chỉ rõ phát âm đúng cũng là yếu tố mà SV cần chú trọng khi nói, nên nắm rõ các quy tắc về âm vị, cách phát âm của từ, trọng âm, ngữ điệu, nhịp điệu trong tiếng Anh.

Từ vai trò quan trọng của các yêu cầu trên, trong khi dạy kỹ năng nói cho SV, GV giảng dạy tiếng Anh cần chú trọng quan tâm, hỗ trợ SV luyện tập để đạt được cả hai yêu cầu đó.

2.2. Một số khó khăn sinh viên ngành Sư phạm Văn gặp phải khi học kỹ năng nói tiếng Anh

Trong quá trình dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Hải Phòng, đặc biệt là khi dạy kỹ năng nói cho SV ngành Sư phạm Văn, tác giả nhận thấy SV gặp một số khó khăn như: sự thiếu tự tin, thiếu kiến thức nền tảng, kiến thức mang tính thời sự, không tích cực tham gia các hoạt động nói và thường xuyên sử dụng tiếng Việt khi nói theo cặp, theo nhóm.

Vấn đề khó khăn đầu tiên của SV khi học nói chính là sự thiếu tự tin khi nói. Littlewood (2007) cũng chỉ ra rằng, SV có thể bị tự ti và lo sợ trong khi học ngôn ngữ trên lớp. Khó khăn thứ hai là SV thường chia sẻ rằng họ không thể ghi nhớ được bất cứ điều gì để trình bày nguyên nhân có thể do chủ đề quá khó, hoặc mới mẻ đối với SV vì thế SV không có đủ thông tin để nói về chủ đề đó. Baker và Westrup (2003) cũng đồng tình với ý kiến trên và cho rằng rất khó khăn cho SV khi họ phải nói về một chủ đề mà họ không hề có ý tưởng hay kiến thức hiểu biết gì về chủ đề đó, về việc lựa chọn từ vựng gì để diễn đạt, hay nói thế nào cho đúng ngữ pháp.

Khó khăn thứ ba mà SV thường gặp phải là tỉ lệ SV tham gia vào hoạt động nói thấp. Ở lớp có số lượng SV đông, mỗi SV thường có ít thời gian để tham gia vào hoạt động giao tiếp. Khó khăn tiếp theo là việc SV sử dụng tiếng Việt trong giờ thực hành nói tiếng Anh nhiều vì điều này giúp cho SV trình bày dễ dàng hơn và có nhiều ý tưởng để nói.

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng nói của SV

2.3.1. Các yếu tố tri nhận

Theo Levelt (1989) quá trình nói bao gồm ý niệm hóa, cách trình bày và cách phát âm. Như vậy, trong quá trình giao tiếp việc lựa chọn thông tin có ý nghĩa để trình bày là việc đầu tiên người nói phải làm. Tiếp theo người nói phải biết cách lựa chọn từ ngữ nào để sử dụng cho phù hợp và cấu trúc ngữ pháp nào cho chính xác. Sau đó, người nói sẽ sử dụng các cơ quan cấu âm để trình bày. Cả ba quá trình trên cũng diễn ra đồng thời nên SV có thể dễ mắc lỗi khi nói, đặc biệt là khi tương tác trực tiếp với GV hoặc với các bạn cùng học. Chính vì vậy khi nói có thể nảy sinh một số vấn đề như do dự, nói không đúng trọng tâm, nói không đúng ngữ pháp, phát âm không chuẩn về ngữ âm. Trên thực tế thì SV khó có thể chú ý đến tất cả các yếu tố đó cùng một lúc được vì nếu chú trọng

vào việc nói sao cho chính xác thì sẽ bị cản trở độ lưu loát trong khi nói và ngược lại nếu tập trung vào độ lưu loát thì sẽ dẫn đến việc nói thiếu chính xác về từ vựng, về ngữ pháp hay ngữ âm.

2.3.2. Yếu tố ngôn ngữ

Các yếu tố ngôn ngữ bao gồm phát âm, ngữ pháp và từ vựng. Phát âm đóng vai trò quan trọng trong việc làm cho người nghe hiểu được ý của người nói. Phát âm sai có thể về âm, trọng âm hay ngữ điệu sẽ dẫn đến sự hiểu lầm ý của lời nói. Bên cạnh đó, nếu sử dụng không đúng ngữ pháp cũng quan trọng vì sẽ dẫn đến việc hiểu sai ý của người nói. Nếu vốn từ vựng của SV hạn chế thì họ sẽ gặp khó khăn khi nói và khó diễn đạt được ý kiến của mình một cách hoàn chỉnh. Và Carter (2001) cũng chỉ ra rằng để có thể nói được lưu loát, người nói phải có vốn từ vựng phong phú.

2.3.3. Các yếu tố tâm lý

Sự lo lắng, rụt rè, thiếu tự tin hay động lực ... là các yếu tố tâm lý gây ảnh hưởng đến sự thành công hay thất bại của bài nói. Tâm lý lo sợ, rụt rè sẽ làm cản trở sự giao tiếp lưu loát vì khi lo lắng SV sẽ không thể nghĩ ra được điều gì để nói, không biết sử dụng từ ngữ gì để diễn đạt ý của mình một cách chính xác nhất, dễ hiểu nhất. Vì vậy để có thể thành thạo kỹ năng trong khi nói, người học phải biết cách kiểm soát được cảm xúc của mình. Nếu SV có cảm xúc tích cực thì có thể sẽ thành công trong khi nói và ngược lại nếu họ mang trạng thái cảm xúc tiêu cực thì sẽ dẫn đến việc giao tiếp bị lúng túng, thất bại.

2.3.4. Năng lực ngôn ngữ - xã hội

Năng lực ngôn ngữ xã hội giúp cho SV tạo ra được các phát ngôn thích hợp trong các ngữ cảnh khác nhau, với các mục đích giao tiếp trao đổi khác nhau và người nghe có thể hiểu được ý của người nói. Như vậy, năng lực này chính là việc sử dụng hợp lý về ngữ nghĩa như thái độ, hành động lời nói... và hình thức ngôn ngữ như từ vựng, biểu đạt phi ngôn ngữ, ngữ điệu... để tạo ra các bài nói có ý nghĩa phù hợp với các ngữ cảnh khác nhau và mục đích giao tiếp khác nhau.

2.4. Một số biện pháp nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên chuyên ngành Sư phạm Văn trường ĐH Hải Phòng

Thứ nhất: Trong quá trình giảng dạy, GV không chỉ giải thích những quy luật, mà còn cần cung cấp cho SV nhiều chủ đề đa dạng để luyện tập, ví dụ như giới thiệu về bản thân, bạn bè, gia đình, quê hương; cách nói chuyện điện thoại, cách mời mọc, cách cảm ơn, chào hỏi,... thông qua các hoạt động được tổ chức

trong lớp học như hoạt động theo nhóm (group work), luyện tập theo cặp (In-pair practice), game (các trò chơi), thuyết trình (giving presentation), luyện tập các đoạn hội thoại (making conversations),... Các hoạt động này sẽ tạo được hứng thú trong học tập cho SV và thông qua những hoạt động này các SV có thể hỗ trợ lẫn nhau giúp SV giảm đi sự tự ti và tạo cơ hội cho SV rèn luyện kỹ năng nói của mình.

Thứ hai: Việc rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh với SV tại Trường ĐH không thể chỉ dựa vào số tiết giảng dạy hạn chế trên lớp mỗi tiết chỉ có 45 phút dành cho việc dạy kỹ năng nói kết hợp cùng các kỹ năng khác. Theo Brown (2001) việc đưa ra nhiều giải pháp để giúp SV luyện tập kỹ năng nói như GV tận dụng tối đa thời gian lên lớp để hướng dẫn SV tự học, tự rèn luyện thông qua việc sử dụng thời gian trong lớp học để hướng dẫn và tương tác với SV; hỗ trợ SV có thể tự học, tự luyện tập ở nhà; tạo nhiều cơ hội học tập, rèn luyện thêm bên ngoài lớp học cho SV và thành lập câu lạc bộ và có những hoạt động thường xuyên, bổ ích cho SV tham gia.

Thông qua những hoạt động này hỗ trợ SV được rèn luyện thường xuyên nâng cao năng lực nói cho SV, giúp SV trình bày bài nói của mình lưu loát, tự nhiên, hạn chế được việc sử dụng tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt) trong khi nói tiếng Anh.

Thứ ba: Khuyến khích SV *đọc càng nhiều càng tốt vì việc này sẽ hỗ trợ SV phát triển khả năng ngôn ngữ của họ như nâng cao vốn từ vựng, cách sử dụng ngôn ngữ.* Do vậy GV có thể cung cấp hoặc giới thiệu cho SV những bài đọc về các chủ đề gần gũi, thường nhật, truyện đọc tiếng Anh dễ đọc, phù hợp với trình độ ngôn ngữ của SV. Tạo cơ hội cho SV có thể trao tài liệu với bạn sau khi đã đọc xong, cùng bàn luận, trao đổi và trả lời các câu hỏi liên quan về nội dung đã được đọc với GV và với bạn cùng lớp bằng tiếng Anh... như vậy sẽ giúp SV dần dần tự tin trong việc sử dụng tiếng Anh để trình bày ý của bài nói một cách mạch lạc, trôi chảy, người nghe hiểu được ý của người nói.

Thứ tư: Hỗ trợ và khuyến khích SV sử dụng các phần mềm luyện tập nói tiếng Anh hoặc đăng nhập vào các trang web miễn phí để luyện tập với bạn bè, và GV hướng dẫn trên trang web, đây là một trong những phương pháp linh hoạt và dễ dàng cho SV, họ có thể luyện tập bất kì thời gian nào và bất kì đâu thuận lợi. Các chủ đề luyện tập thường dễ dàng, vừa sức và có thể được hướng dẫn, cung cấp từ vựng và cấu trúc câu phù hợp, hữu ích cho các chủ đề nói. Thông qua những trang web này SV có thể kết bạn

với những người bản ngữ để nâng cao khả năng nghe - nói. Hầu hết các phần mềm được cung cấp miễn phí, dung lượng vừa phải giao diện thân thiện, dễ sử dụng với SV. Khi học tập trên các phần mềm hoặc trang web này, HS vừa luyện tập được khả năng phản xạ ngôn ngữ, sử dụng ngôn ngữ tự nhiên, sử dụng đúng âm, ngữ điệu, giai điệu của tiếng Anh, hạn chế sử dụng tiếng mẹ đẻ, từ đó SV tự tin trong giao tiếp tiếng Anh. Bên cạnh đó, SV biết cách lựa chọn hình thức ngôn ngữ như từ vựng, biểu đạt phi ngôn ngữ, ngữ điệu... đúng ngữ cảnh giao tiếp.

3. Kết luận

Thực tiễn hoạt động dạy học cho thấy, tất cả kỹ năng tiếng Anh nói chung và kỹ năng nói tiếng Anh nói riêng rất cần sự luyện tập thường xuyên và lâu dài mới đem lại kết quả cao cho người học. Không ai học ngoại ngữ mà không mắc lỗi, cho nên GV cần hỗ trợ SV tạo được tự tin và kiên nhẫn giao tiếp thật nhiều trong lớp học và bên ngoài lớp học, trong cuộc sống thực tế thì mới có thể nâng cao kỹ năng và năng lực ngoại ngữ cho bản thân. Thông qua quá trình rèn luyện, học tập đó, SV sẽ nâng cao năng lực ngoại ngữ, củng cố thêm vốn từ vựng và tự điều chỉnh, sửa dần những lỗi sai cơ bản để hoàn thiện từng ngày kỹ năng nói tiếng Anh của mình. Quá trình rèn luyện này, cần được dẫn dắt, trợ giúp, động viên của GV và phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài, bởi vì kỹ năng nói tiếng Anh rất quan trọng và cần thiết không chỉ trong quá trình học tập tại nhà trường mà còn giúp ích rất nhiều cho SV trong quá trình học tập lâu dài và trong thực tiễn cuộc sống sau này.

Tài liệu tham khảo

1. Baker, J., & Westrup, H. (2003). *Essential Speaking Skills: A Handbook for English Language Teachers*. London: Continuum
2. Brown - Douglas (2001). *Teaching by Principles: An Interactive Approach to Language Pedagogy*. New York: Longman
3. Bryson, B. (2003). *Mother tongue*. Texas: Harper collins.
4. Hedge, T. (2000). *Teaching and Learning in the Language Classroom*. Oxford: Oxford University Press.
5. Levelt, W. J. M. (1989). *Speaking: From Intention to Articulation*. Cambridge, MA: MIT Press
6. Littlewood, W. (2007). *Communicative Language Teaching*. Cambridge: Cambridge University Press.